TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HS-ST
Ngày 15-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Trường Huân;

2. Bà Nguyễn Thị Lợi.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Minh Nhựt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Chau San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 371/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Minh Tr, sinh năm 1986; nơi sinh: Huyện AP, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N, sinh năm 1941 và bà Phan Thị T, sinh năm 1944; anh, em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ năm; có vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1990 và có 01 (một) con sinh năm 2008.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 17/9/2020, bị Công an xã KA xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0076218/QĐ-XPHC, đã nộp phạt.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Hà Thị Thanh Ng, sinh năm 1963; nơi cư trú: : Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Dương Thị Thúy M, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Ngụy Văn K, sinh năm 1970; vắng mặt.

- Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1979; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 35 phút, ngày 08/6/2021, nhận được tin báo tại quán cà phê Hà Thị Thanh N thuộc ấp AH, xã KA, huyện AP, An Giang có nhóm đối tượng tham gia đánh bạc, ăn thua bằng tiền. Công an xã KA liền đến địa điểm trên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn C và Võ Minh Tr đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá ăn thua bằng tiền, cùng tang vật gồm:

Tiền thu trên chiếu bạc 210.000 đồng, thu trên người Nguyễn Văn Ng 20.000 đồng, thu trên người Nguyễn Văn C 1.400.000 đồng, thu trên người Võ Minh Tr 2.300.000 đồng, 05 (năm) bộ bài Tây gồm 01 bộ đã sử dụng, 04 bộ chưa sử dụng, 01 (một) tấm vải màu đen, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/6/2021, bị can Võ Minh Tr, Nguyễn Văn Ng và Nguyên Văn C cùng cư trú: ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang đến quán giải khát của bà Hà Thị Thanh N thuộc ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang để uống cà phê. Sau đó, nảy sinh ý định đánh bạc ăn thua bằng tiền nên cả ba yêu cầu bà N mua giúp bộ bài Tây và khi kết thúc cuộc chơi người thắng sẽ cho bà N từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Bà N đồng ý nên mua bài của một người phụ nữ bán tạp hóa dạo không rõ họ tên địa chỉ rồi giao bài cho Tr, Ng và C chơi. Tr cùng với Ng và C chơi đánh bài câu cá ăn thua bằng tiền, mức cược là 1.000 đồng/điểm chơi được khoảng 03 ván thì bị Công an xã KA đến bắt

quả tang và thu giữ 3.930.000 đồng. Qua điều tra, ngày 17/9/2020, Võ Minh Tr bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền" với số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 16/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Võ Minh Tr về hành vi "Đánh bạc".

Tại Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSAP ngày 31 tháng 10 năm 2021 truy tố bị cáo Võ Minh Tr về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Võ Minh Tr không có ý kiến với nội dung Cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Xác định hành vi của bị cáo Võ Minh Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật nên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo tại phiên tòa.

Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Minh Tr từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng tiền Việt Nam do đây là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Đề nghị sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng do bị cáo Võ Minh Tr từ chối nhận lại số tiền này và tự nguyện giao nộp để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây 52 lá gồm 01 bộ đã sử dụng, 04 bộ chưa sử dụng; 01 (một) tấm vải màu đen, đã qua sử dụng do đây là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ng số tiền 20.000 (hai mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Ng có hành vi "Đánh bạc" nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với C, Ng là có căn cứ.

Đối với Hà Thị Thanh N có hành vi cho Tr, C, Ng mượn chỗ để đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với N là có căn cứ.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Ng, ông Nguyễn Văn C, bà Hà Thị Thanh N, bà Đinh Thị Đ, bà Dương Thị Thúy M; người làm chứng ông Ngụy Văn K, ông Phạm Thanh T, ông Nguyễn Văn C1 đều vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của họ. Xét việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét

xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Lời nhận tội của bị cáo Võ Minh Tr tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/6/2021 của Công an xã KA, huyện AP cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 35 phút, ngày 08/6/2021, bị cáo Võ Minh Tr cùng với Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn C đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá ăn thua bằng tiền với số tiền thu trên chiếu bạc 210.000 đồng, thu trên người Nguyễn Văn Ng 20.000 đồng, thu trên người Nguyễn Văn C 1.400.000 đồng, thu trên người Võ Minh Tr 2.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật điều chỉnh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 17/9/2020, bị cáo bị Công an xã KA, huyện AP xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tệ nạn cờ bạc là khởi đầu của sự mất ổn định tình hình an ninh trật tự, sau đó dẫn đến sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo không chỉ gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương mà còn thể hiện sự hạn chế về ý thức chấp hành đối với chính sách, pháp luật của nhà nước.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo ra trước phiên tòa ngày hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân, ngoài 01 tiền sự về hành vi "Đánh bạc" được sử dụng làm tình tiết định tội trong lần phạm tội này thì trước đó bị cáo là người có nhân thân tốt. Bên cạnh đó, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động

chính trong gia đình; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 2.300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án tiền sự, số tiền bị cáo sử dụng để tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được xem xét trước đó, Hội đồng xét xử thống nhất với lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Việc để bị cáo tự cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng tiền Việt Nam do đây là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng do bị cáo từ chối nhận lại và tự nguyện giao nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây 52 lá gồm 01 bộ đã sử dụng, 04 bộ chưa sử dụng; 01 (một) tấm vải màu đen, đã qua sử dụng do là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ng số tiền 20.000 (hai mươi nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Ng có hành vi "Đánh bạc" nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với C, Ng là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Hà Thị Thanh N có hành vi cho Tr, C, Ng mượn chỗ để đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với N là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử cũng công khai giáo dục, nhắc nhở Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Ng, Hà Thị Thanh N, nếu tiếp tục vi phạm thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Ng, ông Nguyễn Văn C, bà Hà Thị Thanh N, bà Đinh Thị Đ, bà Dương Thị Thúy M có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh Tr phạm tội "Đánh bạc";

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh Tr: 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng được tính kể từ ngày tuyên án ngày 15/12/2021 (ngày mười lăm tháng mười hai năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt);

Giao bị cáo Võ Minh Tr cho Ủy ban nhân dân xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng tiền Việt Nam.

Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng.

Tịch thu, tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây 52 lá gồm 01 bộ đã sử dụng, 04 bộ chưa sử dụng; 01 (một) tấm vải màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ng số tiền 20.000 (hai mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP; Biên lai thu tiền số 0002956 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Bị cáo Võ Minh Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Võ Minh Tr có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Ng, ông Nguyễn Văn C, bà Hà Thị Thanh N, bà Đinh Thị Đ, bà Dương Thị Thúy M là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS huyện AP (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (5)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Tuân